

Số: /KH-UBND

Phường Lê Chân, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Truyền thông Dân số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Lê Chân

Thực hiện Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình Truyền thông dân số, giai đoạn 2026-2030. Ủy ban nhân dân phường Lê Chân xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông dân số, giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình Truyền thông Dân số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Lê Chân; góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về dân số và phát triển theo chỉ đạo của Trung ương, thành phố Hải Phòng và ngành Y tế.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của công tác dân số trong phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Tăng cường truyền thông, vận động, giáo dục nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, thay đổi hành vi tích cực về duy trì mức sinh hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phát huy vai trò người cao tuổi và thích ứng với già hóa dân số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, mạng xã hội trong công tác truyền thông dân số; bảo đảm người dân được tiếp cận đầy đủ, kịp thời các thông tin, kiến thức về dân số và phát triển.

2. Yêu cầu

Triển khai kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ công tác dân số giai đoạn 2026 - 2030, các hoạt động truyền thông được triển khai thường xuyên, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Nội dung truyền thông chính xác, dễ hiểu, phù hợp từng nhóm đối tượng.

- Phát huy vai trò của Trạm Y tế, các tổ dân phố, cộng tác viên dân số, các đoàn thể chính trị - xã hội và người có uy tín trong cộng đồng.

- Tăng cường phối hợp liên ngành, huy động các nguồn lực hợp pháp phục vụ công tác truyền thông dân số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục quán triệt và triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Kết luận số 149-KL/TW của Bộ Chính trị và Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030. Đổi mới toàn diện về nội dung, phương pháp và hình thức truyền thông, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục về dân số và phát triển đến cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và toàn thể Nhân dân;

Đẩy mạnh truyền thông vận động chuyển đổi hành vi, thực hiện chuyển trọng tâm chính sách dân số từ Kế hoạch hóa gia đình sang Dân số và Phát triển để giải quyết toàn diện các vấn đề dân số;

Phấn đấu đến năm 2030 đạt và duy trì mức sinh thay thế; từng bước đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; nâng cao chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ, tinh thần và chất lượng giống nòi;

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Mục tiêu 1. Nâng cao nhận thức của lãnh đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác dân số và phát triển.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin thường xuyên và cập nhật về Chương trình Dân số và Phát triển (DS&PT) cho toàn bộ hệ thống chính trị. Hoạt động này nhằm huy động sự tham gia vào cuộc của các ngành, đoàn thể qua việc chỉ đạo, đầu tư nguồn lực, và lồng ghép hiệu quả các vấn đề dân số vào các chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Mục tiêu 2. Truyền thông vận động duy trì mức sinh thay thế và kế hoạch hóa gia đình.

Tập trung truyền thông, vận động thực hiện hiệu quả cuộc vận động "Mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con" nhằm đạt và duy trì mức sinh thay thế bền vững trên địa bàn phường. Phấn đấu đến năm 2030, các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về cuộc vận động, về quyền và trách nhiệm trong việc sinh con, nuôi dạy con tốt, cũng như lợi ích của việc thực hiện các biện pháp tránh thai hiện đại đạt 90-95%.

Mục tiêu 3. Truyền thông kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức về thực trạng, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh, đồng thời phổ biến các quy định pháp luật liên quan và thúc đẩy bình đẳng giới.

Các cơ quan truyền thông đại chúng trên địa bàn thường xuyên tuyên truyền về giá trị của trẻ em gái, vị thế của phụ nữ và bình đẳng giới đạt 100% vào năm 2030.

Mục tiêu 4. Truyền thông nâng cao chất lượng dân số.

Tập trung truyền thông về lợi ích của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, cũng như lợi ích của việc tầm soát, chẩn đoán, điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh. Phấn đấu đến năm 2030, nam, nữ thanh niên, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về các nội dung này đạt 95%. Hoạt động truyền thông này nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu chuyên môn, phấn đấu đến năm 2030 đạt 70% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 70% phụ nữ mang thai và 80% trẻ sơ sinh được tầm soát các bệnh bẩm sinh phổ biến.

Mục tiêu 5. Truyền thông về sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên (SKSS VTN/TN).

Các trường THCS, THPT trên địa bàn phường đẩy mạnh việc lồng ghép các nội dung tuyên truyền về dân số, sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình (SKSS/KHHGD) vào các môn học chính khóa và hoạt động ngoài giờ lên lớp đạt 100% vào năm 2030.

Đảm bảo 90% vị thành niên, thanh niên được cung cấp, cập nhật kiến thức đầy đủ về dân số, SKSS/KHHGD, bao gồm các biện pháp tránh thai, tác hại của phá thai và hậu quả của mang thai ngoài ý muốn.

Mục tiêu 6. Truyền thông thích ứng với già hóa dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (NCT)

Đẩy mạnh truyền thông, cung cấp kiến thức về các biện pháp chăm sóc sức khỏe phù hợp, chế độ dinh dưỡng, luyện tập khoa học, và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ cho NCT và người thân trực tiếp chăm sóc NCT. Phấn đấu đến năm 2030, NCT hoặc người thân trực tiếp chăm sóc được cung cấp các kiến thức đạt 85%, hoạt động truyền thông nhằm phát huy vai trò của phong trào hỗ trợ, chăm sóc sức khỏe NCT và góp phần đạt mục tiêu 100% NCT được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Tăng cường phổ biến thông tin về dân số và phát triển (DS&PT) đến cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể

Tăng cường phổ biến thông tin thường xuyên, định kỳ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn phường, các ban, ngành, đoàn thể ở tổ dân phố về tình hình triển khai chính sách, pháp luật, chiến lược, và các chương trình, kế hoạch về DS&PT, cập nhật đầy đủ về những thành tựu đạt được, các thách thức đang nổi lên và các vấn đề dân số mới phát sinh để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo;

Vận động các cơ quan đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội tham gia truyền

thông về DS&PT;

Các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch và triển khai các biện pháp khuyến khích thành viên, hội viên thực thi hiệu quả chính sách dân số.

Hàng năm, tăng cường phối hợp với các cơ quan đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội để triển khai nhân rộng các mô hình truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng tại cộng đồng.

Phổ biến thông tin DS&PT cho các tổ chức xã hội, các đơn vị trên địa bàn phường nhằm huy động tối đa nguồn lực, kỹ thuật và sự tham gia của các lực lượng xã hội trong cả hoạt động truyền thông và công tác cung cấp dịch vụ DS&PT;

Lồng ghép nội dung truyền thông vào các sinh hoạt cộng đồng đưa tiêu chí DS&PT vào hương ước, quy ước và tiêu chuẩn của tổ dân phố.

Triển khai chiến dịch truyền thông nhằm thu hút đông đảo lực lượng tham gia, tạo dư luận xã hội đồng thuận, ủng hộ việc thực hiện các hành vi có lợi và phê phán các hành vi vi phạm về DS&PT. Hàng năm, tập trung tổ chức các sự kiện nhân các ngày kỷ niệm lớn như Ngày Dân số Thế giới (11/7), Ngày Thalassemia (Tan máu bẩm sinh) Thế giới (8/5), Ngày Tránh thai thế giới (26/9), Ngày Quốc tế Người cao tuổi (1/10), Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10), Tháng hành động Quốc gia về dân số (Tháng 12) và Ngày dân số Việt Nam (26/12).

2. Đa dạng hóa các loại hình và sản phẩm truyền thông về DS&PT; đảm bảo chất lượng, đổi mới hình thức và nội dung

- Căn cứ theo hướng dẫn của cấp trên và nhu cầu thực tế nhân bản đủ số lượng, đảm bảo chất lượng các tài liệu và sản phẩm truyền thông (*như Pa nô, áp phích, tờ rơi, sách mỏng, tranh lật, bản tin, thông điệp truyền hình, phát thanh...*) về nội dung DS&PT.

- Cập nhật và tuyên truyền các thông tin DS&PT trên các kênh truyền thông đại chúng.

3. Tăng cường truyền thông thay đổi hành vi về DS&PT trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Tăng cường kỹ thuật, nghiệp vụ và nội dung tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử của phường và các nền tảng mạng xã hội.

- Tham gia các cuộc thi trực tuyến về DS&PT do thành phố phát động.

4. Tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp của hệ thống dân số

- Thực hiện Chiến dịch truyền thông cao điểm lồng ghép với cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình. Đặc biệt là hỗ trợ, tư vấn việc đưa chính sách dân số vào hương ước, quy ước của tổ dân phố một cách phù hợp.

- Tăng cường hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp "đi từng ngõ, gõ từng nhà" của đội ngũ cộng tác viên, nhân viên y tế - dân số.

- Tạo phong trào sâu rộng trong nhân dân để mọi người thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, duy trì lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý nhằm nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống.

5. Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục thân thiện, phù hợp với vị thành niên, thanh niên (VTN/TN)

- Tăng cường truyền thông, nhấn mạnh vai trò và trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc trang bị kiến thức, kỹ năng sống cho VTN/TN, đặc biệt là các nội dung về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, hôn nhân, gia đình, bình đẳng giới và hậu quả của việc kết hôn sớm.

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông, tư vấn cho người cung cấp dịch vụ dân số, SKSS, KHHGD, nhằm đảm bảo việc cung cấp các dịch vụ mang tính thân thiện, bình đẳng, bảo mật, riêng tư và phù hợp với tâm lý lứa tuổi VTN/TN.

6. Truyền thông thích ứng với già hóa dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Tăng cường công tác truyền thông, tư vấn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại Trạm Y tế và cộng đồng về dinh dưỡng hợp lý, chế độ luyện tập, khám sức khỏe định kỳ, quản lý bệnh mạn tính và chăm sóc sức khỏe tinh thần.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, chiến dịch, ngày hội nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép tuyên truyền nhân dịp Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10) và các sự kiện phù hợp tại địa phương.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông; huy động sự tham gia, đóng góp nguồn lực cho công tác DS&PT

- Tổ chức hội nghị chuyên đề đề cấp ủy, chính quyền, đoàn thể ban hành Nghị quyết, chính sách, quy định ủng hộ, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho việc xã hội hóa công tác truyền thông, thu hút các nguồn lực hợp pháp từ xã hội.

- Thực hiện các chiến dịch, sự kiện truyền thông về DS&PT nhân các ngày lễ, kỷ niệm có sự tham gia, đóng góp và tài trợ nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp, tập thể, cá nhân.

- Thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin về lợi ích của việc đầu tư cho công tác DS&PT, nhằm tạo sự đồng thuận, sự ủng hộ của lãnh đạo trong việc phân bổ nguồn lực và định hướng dư luận tích cực trong nhân dân.

8. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ truyền thông

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông về DS&PT cho đội ngũ báo cáo viên và cán bộ truyền thông của các ngành có hoạt động phối hợp, đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả trong tuyên truyền.

9. Công tác giám sát, đánh giá

- Kiểm tra, hỗ trợ về công tác truyền thông tại cơ sở, kịp thời phát hiện vướng mắc và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện;

- Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá toàn diện Kế hoạch vào năm 2030.

IV. KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kinh phí

- Phòng Văn hóa - Xã hội lập dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo Ủy ban nhân dân phường phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan.

- Kinh phí từ nguồn huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

*** Dự kiến kinh phí hoạt động các chương trình 01 năm như sau:**

+ Phối hợp với Trạm Y tế phường tổ chức hội nghị tư vấn, cung cấp kiến thức tầm soát các dị dạng, bệnh tật bẩm sinh nhằm nâng cao chất lượng dân số. Tổ chức 01 hội nghị tại cơ sở = 10.000.000 đồng;

+ Phối hợp với các trường THCS, THPT tổ chức 01 hội nghị cung cấp kiến thức về sức khỏe sinh sản, giáo dục giới tính cho học sinh trên địa bàn phường = 10.000.000 đồng;

+ Phối hợp với Hội liên hiệp phụ nữ phường tổ chức triển khai lồng ghép cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số, phối hợp tổ chức 01 hội nghị tại các tổ dân phố = 10.000.000 đồng;

+ Phối hợp với hội liên hiệp phụ nữ tổ chức 01 hội nghị triển khai về thực trạng mất cân bằng giới tính khi sinh. Phổ biến các văn bản pháp luật xử phạt về việc lựa chọn giới tính thai nhi; Giải pháp khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh = 10.000.000 đồng.

+ Phối hợp với Hội người cao tuổi phường tổ chức hội nghị phát động chiến dịch hưởng ứng Ngày quốc tế Người cao tuổi (01/10) và tổ chức 01 hội nghị triển khai chuyên đề về vị thế, vai trò của người cao tuổi (NCT) trong gia đình, cộng đồng và cung cấp kiến thức chăm sóc sức khỏe NCT = 10.000.000 đồng;

* Tổng dự kiến kinh phí thực hiện khoảng 50.000.000 đồng/01 năm.

* Tổng kinh phí thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 khoảng 250 triệu đồng.

2. Thời gian thực hiện: Từ 2026 đến 2030

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch truyền thông dân số giai đoạn 2026 - 2030, tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và các Tổ dân phố tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; đa dạng hóa hình thức truyền thông, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và hệ thống thông tin cơ sở trong cung cấp thông tin về dân số và phát triển, vận động người dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí; hướng dẫn cài đặt, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử nhằm quản lý sức khỏe và tầm soát bệnh tật theo vòng đời. Chủ trì triển khai các chính sách thích ứng với già hóa dân số; hướng dẫn phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng, thành lập và nhân rộng Câu lạc bộ “Liên thế hệ tự giúp nhau”. Tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa cộng đồng gắn với tuyên truyền dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

Chỉ đạo Trạm Y tế tăng cường truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, tại hộ gia đình, tại các điểm cung cấp dịch vụ nhằm phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ dân số, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế phường, tổ dân phố thực hiện các chương trình về dân số, kế hoạch hóa gia đình, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, tư vấn tiền hôn nhân, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hướng dẫn của cấp trên, đồng thời vận động, truyền thông chuyển đổi hành vi đối với các nhóm đối tượng.

Thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo công tác Dân số - Phát triển của phường, đẩy mạnh phối hợp liên ngành, lồng ghép nội dung dân số và phát triển trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại phường.

Hướng dẫn xây dựng hương ước, quy ước về chính sách dân số và phát triển. Đưa nội dung chính sách dân số và phát triển là một tiêu chí đánh giá tổ dân phố văn hóa và gia đình văn hoá. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật về gia đình, phát triển gia đình Việt Nam;

Chỉ đạo thực hiện lồng ghép, tuyên truyền các nội dung giáo dục về dân số, giới, giới tính, bình đẳng giới trong các chương trình chính khóa và các hoạt động ngoại khóa, tổ chức diễn đàn; xây dựng mạng lưới truyền thông giáo dục, dịch vụ tư vấn và CSSKSS cho học sinh đảm bảo phù hợp với từng cấp học.

Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý, giáo viên, trong các trường học về giới, giới tính, dân số, SKSS/KHHGD, bình đẳng giới;

Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất công tác khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Kế hoạch (*vào năm 2030 khi tổng kết giai đoạn của Kế hoạch*)

2. Văn phòng HĐND&UBND

Tăng cường quản lý, kiểm tra công tác đăng ký hộ tịch, khai sinh, khai tử; thường xuyên rà soát, đối chiếu, phối hợp cập nhật đồng bộ giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đảm bảo mục tiêu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”;

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về dân số, hôn nhân và gia đình, quyền trẻ em, bình đẳng giới;

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường lập dự toán chi tiết kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo kinh phí tổ chức các hoạt động truyền thông dân số giai đoạn 2026-2030.

4. Công an phường

Tiếp tục hoàn thiện, vận hành và cập nhật cơ sở dữ liệu dân cư, đảm bảo thống nhất, bảo mật và chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý dân số.

Cung cấp, xác thực dữ liệu dân số, dân cư; hỗ trợ công tác dự báo, thống kê, nghiên cứu dân số của phường.

Tăng cường quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, kiểm soát di cư tự do, người lao động ngoại tỉnh; đảm bảo ổn định an ninh trật tự, góp phần phân bố dân cư hợp lý.

5. Trạm Y tế phường

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân phường về kết quả thực hiện công tác dân số và phát triển. Tham mưu cho phòng Văn hóa - Xã hội giúp Ủy ban nhân dân phường hướng dẫn, tổ chức thực hiện Kế hoạch trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Chỉ đạo viên chức dân số làm tốt công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông dân số.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai, vị thành niên/thanh niên, người cao tuổi: tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân; tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh, tật trước sinh và sơ sinh; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; phòng tránh tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; giảm thiểu phá thai ở tuổi vị thành niên, thanh niên và các vấn đề khác.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông số và truyền thông trên các trang mạng

xã hội để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các kiến thức về dân số và phát triển đến từng người dân, phù hợp với từng đối tượng.

- Thực hiện các biện pháp bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông, cập nhật thông tin về dân số và phát triển cho những người làm công tác truyền thông, đặc biệt là đối với đội ngũ cộng tác viên dân số trong các cuộc họp giao ban hàng tháng.

- Tổng hợp, tham mưu UBND phường thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

6. Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tăng cường sử dụng, phát huy lợi thế các phương tiện truyền thông điện tử.

- Đẩy mạnh công nghệ số trong truyền thông về công tác dân số: Tăng cường giới thiệu về các trang thông tin điện tử của Cục Dân số, Sở Y tế, Chi cục Dân số và Trẻ em. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông trên mạng xã hội (Fanpage, Facebook, Zalo, Youtube, Tiktok...), các loại hình truyền thông trên nền tảng Internet; gắn các banner truyền thông trên các trang web có nhiều người truy cập.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới.

- Tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền các nội dung về dân số và phát triển trong các chương trình phóng sự, chuyên mục, chuyên trang của phường.

7. Các trường THCS, THPT

Đưa nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe tình dục, tình dục an toàn cho vị thành niên, thanh niên; tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; mất cân bằng giới tính khi sinh và bình đẳng giới... vào chương trình giảng dạy chính khóa, ngoại khóa phù hợp với các cấp học.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các đoàn thể chính trị, xã hội phường.

Khuyến khích thành lập các hội nhóm, câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và duy trì hoạt động tại các tổ dân phố. Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho NCT; các nội dung rèn luyện thân thể, phòng các bệnh thường gặp ở NCT, giúp NCT tự phòng bệnh, tự chăm sóc nâng cao sức khỏe; NCT chủ động và tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ.

Phối hợp tuyên truyền phổ biến rộng rãi chính sách khuyến khích hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số đến các hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn phường.

9. Các tổ dân phố, cộng tác viên dân số

Tuyên truyền thông tin về sự cần thiết, lợi ích, ý nghĩa của việc thực hiện công tác dân số. Tuyên truyền mạnh mẽ về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với cá nhân, tập thể triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 49/2025/NQ-HĐND. Đưa nội dung về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước tổ dân phố văn hoá.

Duy trì và đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn của đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế phường khi đến thăm hộ gia đình.

Phối hợp với Trạm Y tế phường tổ chức các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển tại cộng đồng; Tổ chức tuyên truyền trong các cuộc họp tại tổ dân phố, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt các đoàn thể.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện truyền thông dân số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Lê Chân, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân phường đề nghị đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo);
- TT ĐU, HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các Phòng chuyên môn;
- Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công;
- Trạm Y tế;
- Các trường THCS, THPT;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, XHVV, NT Tuyết Nhung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Việt Anh